

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

*(Ban hành theo quyết định số 191/2021/QĐ-CDHBL, ngày 02/07/2021
của Q. Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc)*

Tên ngành, nghề: KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP

Mã ngành, nghề: 6340302

Trình độ đào tạo: Liên thông Cao đẳng

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung cấp nghề.

Thời gian đào tạo: 1 năm

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo học viên có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt; có trách nhiệm với xã hội; nắm vững những kiến thức cơ bản về kinh tế, chính trị, xã hội; nắm vững kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về kế toán; thiết kế và điều hành hệ thống kế toán trong các đơn vị kế toán; có tư duy độc lập; có năng lực nghiên cứu tự bổ sung kiến thức theo yêu cầu công việc.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức:

Học viên được trang bị hệ thống kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh; có hiểu biết về chính trị, xã hội và nhân văn; có kiến thức chuyên sâu và hiện đại về kế toán trong các loại hình đơn vị kế toán (doanh nghiệp, đơn vị dự toán, tổ chức tài chính trung gian, công ty dịch vụ kế toán, đơn vị hành chính sự nghiệp ...); có khả năng học tập nâng cao cũng như học tiếp các chứng chỉ nghề nghiệp kế toán, kiểm toán.

1.2.2. Kỹ năng:

Kỹ năng lập, phân loại, tổng hợp chứng từ kế toán; ghi sổ kế toán chi tiết, sổ kế toán tổng hợp; lập các báo cáo kế toán tài chính, báo cáo kế toán quản trị trong các doanh nghiệp; kỹ năng thực hành kế toán trên vi tính; kỹ năng sử dụng thành thạo các phần mềm văn phòng thông dụng và phần mềm kế toán; khai thác thông tin trên internet; kỹ năng làm việc theo nhóm; kỹ năng giao tiếp, thuyết trình.

1.2.3. Thái độ:

Có đạo đức, trung thực; có trách nhiệm nghề nghiệp, tinh thần chủ động sáng tạo; có ý thức và năng lực hợp tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi học xong nghề Kế toán doanh nghiệp, sinh viên có cơ hội thực hiện được công việc kế toán tại các doanh nghiệp sản xuất, thương mại, kinh doanh dịch vụ, đơn vị hành chính sự nghiệp.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 18
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 41 Tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 180 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 795 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 226 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 569 giờ

3. Nội dung chương trình:

Mã MH/ MĐ	Tên môn học/mô đun	Số	Thời gian học tập (giờ)			
		tín chỉ	Tổng	Trong đó		
			số	Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thảo luận	Thi/ Kiểm
						tra
I	Các môn học chung	9	180	68	102	10
MH01	Giáo dục chính trị	2	45	26	16	3
MH02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH03	Giáo dục thể chất	1	30	1	27	2
MH04	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	2	30	15	14	1
MH05	Tin học	1	30	1	28	1
MH06	Tiếng Anh	2	30	16	12	2
II	Các môn học, mô đun chuyên môn ngành, nghề	33	795	226	533	36
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	6	120	55	58	7
MH 07	Kinh tế vĩ mô	2	45	25	17	3
MH 08	Tiếng Anh chuyên ngành	4	75	30	41	4
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn ngành, nghề	17	450	115	318	17

MĐ 09	Kế toán doanh nghiệp 3	3	75	25	45	5
MH 10	Tài chính doanh nghiệp	3	60	25	32	3
MĐ 11	Tin học kế toán excel	1	30	10	17	3
MH 12	Phân tích hoạt động kinh doanh	3	60	25	32	3
MH 13	Kiểm toán	3	45	30	12	3
MĐ 14	Thực tập tốt nghiệp	4	180	0	180	0
II.3	Môn học, mô đun tự chọn	10	225	56	157	12
MH 15	Quản trị doanh nghiệp	3	60	20	37	3
MH 16	Thanh toán quốc tế	2	45	18	25	2
MĐ 17	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm	2	45	18	25	2
MĐ 18	Thực hành lập Báo cáo tài chính	3	75	0	70	5
Tổng cộng		42	975	294	635	46

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Các môn học chung bắt buộc do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Cần căn cứ vào điều kiện cụ thể, khả năng của mỗi trường và kế hoạch đào tạo hàng năm theo từng khóa học, lớp học và hình thức tổ chức đào tạo đã xác định trong chương trình đào tạo và công bố theo từng ngành, nghề để xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa đảm bảo đúng quy định.

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun:

Thời gian tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun cần được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng môn học, mô đun trong chương trình đào tạo.

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

- Đối với đào tạo theo niên chế:

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo theo từng ngành, nghề và có đủ điều kiện thì sẽ được dự thi tốt nghiệp.

+ Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm: môn Chính trị; Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp; Thực hành nghề nghiệp.

+ Hiệu trưởng các trường căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp, kết quả bảo vệ chuyên đề, khóa luận tốt nghiệp của người học và các quy định liên quan để xét công nhận tốt nghiệp, cấp bằng và công nhận danh hiệu kỹ sư thực hành hoặc cử nhân thực hành (đối với trình độ cao đẳng) theo quy định của trường.

- Đối với đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tích lũy tín chỉ:

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo từng ngành, nghề và phải tích lũy đủ số mô đun hoặc tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo.

+ Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định việc công nhận tốt nghiệp ngay cho người học hoặc phải làm chuyên đề, khóa luận làm điều kiện xét tốt nghiệp.

+ Hiệu trưởng các trường căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp và công nhận danh hiệu kỹ sư thực hành hoặc cử nhân thực hành (đối với trình độ cao đẳng) theo quy định của trường.

4.5. Các chú ý khác (nếu có):

Đồng Nai, ngày 02 tháng 07 năm 2021

BAN GIÁM HIỆU

KHOA CHUYÊN MÔN



A handwritten signature in black ink, which appears to be "Trần Trung Hiếu".

Trần Trung Hiếu

Linh mục Nguyễn Văn Uy